

Số: 08/BC-LĐLĐ

Hà Tĩnh, ngày 21 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-LĐLĐ ngày 18/12/2019 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra và hoạt động của UBKT công đoàn các cấp giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo”

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

Tính đến 31/12/2022, toàn tỉnh có 22 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 1.529 CĐCS với 69.953 đoàn viên. Trong đó có 742 ủy ban kiểm tra (UBKT) công đoàn các cấp với 2.041 ủy viên, cán bộ phụ trách có 787 đồng chí.

* Thuận lợi:

- Công tác kiểm tra, giám sát được Tổng Liên đoàn tăng cường hướng dẫn, ban hành Quyết định 684/QĐ-TLĐ ngày 08/6/2020 về quy trình kiểm tra, giám sát, kỷ luật và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công đoàn; Quyết định 833/QĐ-TLĐ ngày 17/4/2018 quy định giám sát trong tổ chức công đoàn; các văn bản về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn; Quyết định 5130/QĐ-TLĐ ngày 12/8/2022 quy định xử lý kỷ luật trong tổ chức công đoàn... Bên cạnh đó Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh Hà Tĩnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo các cấp công đoàn nâng cao chất lượng kiểm tra và hoạt động của UBKT, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm.

- Sau khi ban hành Nghị quyết 04/NQ-LĐLĐ, nhận thức về công tác kiểm tra, giám sát trong các cấp công đoàn được nâng lên rõ rệt, chất lượng các cuộc kiểm tra ngày càng được quan tâm, tạo sự chuyển biến từ tỉnh đến cấp CĐCS.

- Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, Ủy ban Kiểm tra bám sát nghị quyết tập trung triển khai thực hiện, xem đây là nhiệm vụ trọng tâm để xây dựng, củng cố tổ chức công đoàn vững mạnh.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra được công đoàn các cấp quan tâm đào tạo tập huấn nghiệp vụ và kiện toàn khá kịp thời.

* Khó khăn:

- Công tác quy hoạch, lựa chọn, bố trí cán bộ UBKT công đoàn chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn Nghị quyết 6b/NQ-TLĐ của Tổng Liên đoàn. Cán bộ công đoàn làm công tác kiểm tra còn thiếu kinh nghiệm; còn tư tưởng e ngại, nể nang trong thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

- Ủy viên UBKT kiêm nhiệm đang chủ yếu tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, chưa giành nhiều thời gian cho hoạt động kiểm tra, giám sát công đoàn.

- Năm 2019 - 2021, tình hình dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp, có lúc phải thực hiện giãn cách xã hội đã ảnh hưởng đến kế hoạch kiểm tra giám sát trong các cấp công đoàn.

II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

22/22 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 04/NQ-LĐLĐ của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh về “Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra công đoàn và hoạt động của UBKT công đoàn các cấp giai đoạn 2020 - 2025 và những năm tiếp theo”. Căn cứ chỉ tiêu của nghị quyết, hàng năm Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh ban hành nhóm chỉ tiêu về công tác kiểm tra giao công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện và xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát tại Liên đoàn Lao động tỉnh.

Ban thường vụ, ban chấp hành công đoàn các cấp đã bám sát quy trình, quy định kiểm tra, giám sát của Tổng Liên đoàn, luôn quan tâm nâng cao chất lượng kiểm tra và ban hành kết luận kiểm tra; thông qua kiểm tra để chấn chỉnh hoạt động công đoàn cấp dưới. Bên cạnh đó thường xuyên chỉ đạo, hướng dẫn CĐCS kiện toán UBKT khi khuyết ủy viên và thành lập UBKT tại CĐCS có 30 đoàn viên trở lên.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 04/NQ-LĐLĐ của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh

2.1. Kết quả thực hiện đổi mới phương thức hoạt động của UBKT công đoàn các cấp; sự chuyển biến chất lượng hoạt động kiểm tra, giám sát.

Các cấp công đoàn bám sát chỉ tiêu, hướng dẫn chỉ đạo của Ban Thường vụ Liên đoàn lao động tỉnh chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm, đưa hoạt động kiểm tra đi vào nề nếp, thực chất, hiệu quả. Việc xây dựng kế hoạch, ban hành quyết định, tổ chức kiểm tra và ban hành kết luận kiểm tra được các cấp công đoàn thực hiện bài bản, đảm bảo đúng quy trình, quy định. Đối với công tác kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài chính công đoàn ngày càng có chiều sâu, được quan tâm đúng mức, qua các cuộc kiểm tra đã chỉ ra sai sót, hạn chế, truy thu kinh phí công đoàn và xuất toán các nguồn chi không đúng quy định.

Song song với việc kiểm tra, giám sát, ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã hướng dẫn nghiệp vụ hoạt động CĐCS, yêu cầu bổ sung, hoàn thiện các hồ sơ, sổ sách hoạt động công đoàn, xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm; thực hiện kiểm tra tài chính đồng cấp, mở sổ theo dõi các nguồn thu, chi, thực hiện tích lũy tài chính công đoàn...

Thông qua kiểm tra, giám sát, các CĐCS đã có chuyển biến tích cực cả về nhận thức và tổ chức thực hiện công tác kiểm tra; chất lượng, hiệu quả hoạt động của UBKT công đoàn được nâng lên, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn vi phạm về điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn.

2.2. Kết quả thực hiện công tác kiểm tra năm 2020, 2021, 2022

Các cấp công đoàn đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về nhiệm vụ, vai trò, ý nghĩa của việc kiểm tra công đoàn, tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động. Ủy ban Kiểm tra Liên đoàn Lao động tỉnh và các

công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở kịp thời đăng tải các tin, bài về hoạt động kiểm tra giám sát trong các cấp công đoàn. Trong đó đã làm 01 phóng sự chuyên đề về công tác kiểm tra trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh; đăng 47 tin, bài về hoạt động kiểm tra công đoàn trên Trang Website Công đoàn Hà Tĩnh.¹

Trong 3 năm 2020, 2021, 2022 các cấp công đoàn đã tiến hành kiểm tra 3.467 cuộc; trong đó kiểm tra việc chấp hành Điều lệ công đoàn 1.498 cuộc; kiểm tra công tác thu, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn 1.960 cuộc; kiểm tra dấu hiệu vi phạm 10 cuộc². Liên đoàn Lao động tỉnh đã kiểm tra tại 15 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 32 CĐCS và 03 đơn vị trực thuộc. Hàng năm, Liên đoàn Lao động tỉnh và 22/22 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện tốt công tác kiểm tra tài chính đồng cấp ngay sau quyết toán tài chính công đoàn, đạt 100% chỉ tiêu Tổng Liên đoàn giao; mỗi năm bình quân có 1.050 CĐCS kiểm tra đồng cấp (tỷ lệ 68%), đạt 118% chỉ tiêu³. Đặc biệt, các đoàn kiểm tra của Ban Thường vụ Liên đoàn lao động tỉnh qua kiểm tra đã phát hiện và chỉ rõ những khuyết điểm, vi phạm, trong đó đã chỉ đạo kiểm điểm xem xét xử lý kỷ luật đối với 01 tập thể và 01 cá nhân⁴. Bên cạnh đó, việc cán bộ, đoàn viên vi phạm các quy định của đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước được chỉ đạo kiểm điểm xem xét xử lý kỷ luật nghiêm túc theo đúng quy định và đã kỷ luật đối với 4 cán bộ công đoàn⁵.

Các cấp công đoàn đã thực hiện tốt công tác tiếp đoàn viên, thụ lý và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được quan tâm đúng mức. Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh đã kịp thời ban hành Nội quy tiếp đoàn viên, người lao động; bố trí phòng làm việc, phân công cán bộ và sắp xếp lịch tiếp đoàn viên hàng tuần tại Cơ quan Liên đoàn Lao động tỉnh, đồng thời chỉ đạo các cấp công đoàn thực hiện tốt công tác tiếp đoàn viên, người lao động đến khiếu nại tố cáo. Kết quả trong 3 năm, các cấp công đoàn đã tiếp nhận 64 đơn/128 lượt đoàn viên, người lao động đến khiếu nại, tố cáo; trong đó Liên đoàn Lao động tỉnh tiếp nhận 11 đơn, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở tiếp và CĐCS tiếp nhận 53 đơn. Sau khi tiếp nhận đã thực hiện tốt công tác phân loại, thụ lý xử lý đơn, làm việc với các cơ quan chức năng, tổ chức, cá nhân có liên quan đề nghị, yêu cầu thực hiện quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho người lao động⁶, không có đơn thư tồn đọng.

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo công đoàn các cấp xây

(1) Các đơn vị có nhiều tin bài về hoạt động kiểm tra, giám sát: LĐLĐ Thị xã Hồng Lĩnh, huyện Kỳ anh, Đức thọ, thị xã Kỳ anh, Lộc Hà, Thạch Hà, Công đoàn các Khu kinh tế tỉnh, CĐN Giao thông, Nông nghiệp...

(2) Liên đoàn Lao động tỉnh đã kiểm tra tại 15 công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, 32 CĐCS và 03 đơn vị trực thuộc. Trong đó đoàn kiểm tra của Ban Thường vụ thực hiện 36 cuộc, UBKT kiểm tra 14 cuộc.

(3) Các cấp công đoàn đã kiểm tra và truy thu 693.839.850 đồng kinh phí công đoàn.

(4) Qua kiểm tra dấu hiệu vi phạm đã chỉ đạo xử lý kỷ luật khiển trách đối với 01 BCH công đoàn cơ sở và cách chức đối với 01 đ/c Chủ tịch CĐCS.

(5) Kỷ luật đối với cán bộ công đoàn: Khiển trách 03 đ/c, cảnh cáo 01 đ/c, cách chức 01 đ/c và kỷ luật khiển trách 02 đoàn viên.

(6) Qua giải quyết đơn thư đã giúp 21 người được trở lại làm việc; 01 người được hạ mức kỷ luật, 84 người được giải quyết về lương, BHXH, BHYT... (trong đó tại cấp trên trực tiếp cơ sở các đơn vị thực hiện tốt: Công đoàn các Khu kinh tế tỉnh, LĐLĐ Thành phố, LĐLĐ huyện Cẩm Xuyên, CĐN Xây dựng, CĐN Y tế).

dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ kiểm tra cho cán bộ công đoàn các cấp. Liên đoàn Lao động tỉnh đã cử 12 lượt cán bộ ủy viên UBKT tham gia các lớp tập huấn do Tổng Liên đoàn tổ chức, tổ chức 01 lớp tập huấn nghiệp vụ về quy trình kiểm tra, giám sát; xử lý kỷ luật và công đoàn giải quyết khiếu nại tố cáo cho 120 cán bộ công đoàn là chủ tịch, phó chủ tịch, chủ nhiệm UBKT, kế toán công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và cán bộ các ban Liên đoàn Lao động tỉnh. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã có 2.044 ủy viên UBKT công đoàn các cấp được tập huấn nghiệp vụ, chiếm tỷ lệ 97%.

UBKT Liên đoàn Lao động tỉnh và 22/22 UBKT công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chấp hành tốt chế độ thông tin báo cáo theo yêu cầu, nhất là báo cáo việc thực hiện kết luận kiểm tra, qua đó thông tin hoạt động từ cơ sở đã được nắm bắt để tập trung chỉ đạo; phát huy mạng zalo, facebook để nắm thông tin và tăng cường công tác chỉ đạo điều hành và thực hiện tốt chế độ thông tin báo cáo và cung cấp hồ sơ khi có yêu cầu kiểm tra, giám sát.

III. HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Công tác kiểm tra, giám sát của công đoàn cấp trên cơ sở đã có chuyển biến tích cực, ngày càng nâng cao chất lượng, chú trọng về quy trình, hình thức kiểm tra; riêng đối với CĐCS hoạt động kiểm tra chưa thực sự chủ động trong công tác xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện; nhiều nơi đang còn hình thức.

Một số kết luận kiểm tra tại công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đánh giá còn chung chung, rập khuôn, sao chép, chưa chỉ rõ cụ thể những tồn tại hạn chế để chỉ đạo khắc phục.

2. Nguyên nhân của những hạn chế

2.1 Nguyên nhân khách quan.

Công tác chỉ đạo hoạt động kiểm tra, giám sát của một số ban thường vụ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở chưa thường xuyên, dẫn đến hiệu quả hoạt động kiểm tra giám sát tại CĐCS chưa cao, nhất là đối với những CĐCS không tổ chức kiểm tra đồng cấp, không sinh hoạt ban chấp hành công đoàn... nhưng không được kiểm tra nhắc nhở, chấn chỉnh kịp thời.

2.2. Nguyên nhân chủ quan.

Một số ban chấp hành công đoàn chưa quan tâm chỉ đạo hoạt động của UBKT. Quá trình tổ chức kiểm tra còn có tư tưởng ngại va chạm, ngại chỉ ra tồn tại, khuyết điểm, vi phạm; đang làm hình thức, đối phó.

Năng lực đội ngũ cán bộ UBKT công đoàn cơ sở chưa đồng đều, một số đồng chí hạn chế về kỹ năng, nghiệp vụ kiểm tra, giám sát và thiếu tính chủ động trong công tác tham mưu.

Công tác theo dõi nắm bắt cơ sở của Văn phòng UBKT Liên đoàn Lao động tỉnh có lúc chưa kịp thời, thiếu sâu sát để đôn đốc thực hiện.

Cán bộ làm công tác kiểm tra công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và CĐCS chủ yếu kiêm nhiệm và nhiều thay đổi, biến động đã ảnh hưởng đến việc tổ chức thực hiện.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Các cấp công đoàn tiếp tục bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết 04/NQ-LĐLĐ của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh để nâng cao nhận thức, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát công đoàn; nâng cao chất lượng hoạt động của UBKT công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn Hà Tĩnh vững mạnh.

2. Quan tâm cơ cấu đội ngũ cán bộ UBKT công đoàn các cấp nhiệm kỳ 2023-2028 đảm bảo về tiêu chuẩn, có trình độ, năng lực thực hiện tốt nhiệm vụ kiểm tra, giám sát.

3. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, đăng tin, bài về hoạt động kiểm tra, giám sát trên báo, đài phát thanh truyền hình và trang thông tin điện tử Công đoàn Hà Tĩnh, tạo sức lan tỏa về hoạt động kiểm tra trong các cấp công đoàn Hà Tĩnh.

4. Tăng cường chỉ đạo Ban chấp hành CĐCS xây dựng kế hoạch kiểm tra hàng năm và chú trọng thực hiện tốt công tác kiểm tra cùng cấp.

5. Tăng cường về số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra, nhất là ở CĐCS. Thực hiện lựa chọn nội dung các cuộc kiểm tra phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm, kiểm tra phải gắn với việc uốn nắn, chấn chỉnh hạn chế, vi phạm, thiếu sót; đảm bảo nguyên tắc và quy trình kiểm tra; vận dụng đồng bộ và sáng tạo các hình thức (thường xuyên, đột xuất, định kỳ). Kết luận kiểm tra đánh giá khách quan, trung thực, đúng ưu điểm, chỉ ra tồn tại, hạn chế và kiến nghị khắc phục, xử lý kịp thời những vi phạm khuyết điểm.

6. UBKT công đoàn các cấp tham mưu cho ban chấp hành, ban thường vụ giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo có liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động. Thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo; phát huy tốt vai trò trách nhiệm, quyền hạn của UBKT công đoàn.

7. Quan tâm tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát Công đoàn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Kịp thời, phát hiện những vướng mắc trong quá trình thực hiện Quyết định 684/QĐ-TLĐ ngày 06/8/2020 của Tổng Liên đoàn về quy trình kiểm tra, giám sát, kỷ luật và giải quyết khiếu nại tố cáo của công đoàn để kiến nghị sửa đổi, tháo gỡ kịp thời, góp phần nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát./.

Nơi nhận:

- BTV LĐLĐ tỉnh Hà Tĩnh;
- Các ban, VP, UBKT LĐLĐ tỉnh;
- Các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VT, UBKT.

TM. BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Trọng



TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH

KẾT QUẢ KIỂM TRA VIỆC CHẤP HÀNH ĐIỀU LỆ CÔNG ĐOÀN VÀ GIÁM SÁT
NĂM 2020 - 2022

Phụ lục 01

TT	Cấp công đoàn	Số cuộc kiểm tra			Trong đó		Số có khuyết điểm, vi phạm		Số cuộc giám sát		Số có khuyết điểm, vi phạm	
		Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Kiểm tra CĐ cùng cấp	Kiểm tra CĐ cấp dưới	Tổ chức CĐ cùng cấp	Tổ chức CĐ cấp dưới	Đối với tổ chức	Đối với cán bộ CĐ	Đối với tổ chức	Đối với cán bộ CĐ
1	LĐLĐ tỉnh	12	3	6	0	21	0	7	25	1	0	0
2	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	347	179	211	22	715	1	5	45	2	1	0
3	Công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn	183	321	236	303	437	0	1	0	0	0	0
	Tổng cộng	542	503	453	325	1173	1	13	70	3	1	0



**KẾT QUẢ KIỂM TRA QUẢN LÝ SỬ DỤNG
TÀI CHÍNH, TÀI SẢN VÀ HOẠT ĐỘNG KINH TẾ CÔNG ĐOÀN
NĂM 2020 - 2023**

Phụ lục 02

TT	Cấp công đoàn	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Tổng	
		Số cuộc kiểm tra	Truy thu tài chính CĐ	Số cuộc kiểm tra	Truy thu tài chính CĐ	Số cuộc kiểm tra	Truy thu tài chính CĐ	Số cuộc kiểm tra	Truy thu tài chính
1	LĐLĐ tỉnh Hà Tĩnh	17	0	7	0	12	3.330.000	36	3.330.000
	Trong đó kiểm tra CĐCS ngoài NN theo chỉ tiêu TLD giao	5 (đạt 100% tỷ lệ TLD giao)	0	5 (đạt 100% tỷ lệ TLD giao)	0	5 (đạt 100% tỷ lệ TLD giao)	0	15	0
2	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	444	33.300.000	179	136.500.000	140	126.300.000	763	296.100.000
	Trong đó: Số CĐCTTCS kiểm tra tài chính cùng cấp/Số CĐCTTCS hiện có	22 (đạt 100% tỷ lệ TLD giao)	0	22 (đạt 100% tỷ lệ TLD giao)	0	22 (đạt 100% tỷ lệ TLD giao)	0	66	0
3	Công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn	449	218.409.850	267	176.000.000	445	0	1161	394.409.850
	Tổng cộng	910	251.709.850	453	312.500.000	597	129.630.000	1.960	693.839.850

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH



KẾT QUẢ KIỂM TRA KHI CÓ DẤU HIỆU VI PHẠM VÀ XỬ LÝ KỶ LUẬT
NĂM 2020 - 2022

Phụ lục 03

TT	Cấp công đoàn	Số cuộc kiểm tra						Số vi phạm		Số bị xử lý kỷ luật											
		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022		Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên	Tổ chức			Cán bộ						Đoàn viên		
		Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên	Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên	Tổ chức	Cán bộ, đoàn viên			Khiển trách	Cảnh cáo	Giải tán	Khiển trách	Cảnh cáo	Hạ bậc lương	Cách chức	Khai trừ	Buộc thôi việc	Khiển trách	Cảnh cáo	Khai trừ
1	LDLĐ tỉnh	0	0	1	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0
2	Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
3	Công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	Tổng cộng	0	0	1	1	0	0	1	1	1	0	0	0	0	0	1	0	0	0	0	0

TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH HÀ TĨNH



KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT VÀ THAM GIA GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO
NĂM 2020 - 2022

Phụ lục 04

	Cấp công đoàn	Năm 2020			Năm 2021			Năm 2022			Kết quả giải quyết chế độ cho người lao động							
		Số lượt người đến KNTC	Số đơn	Số đơn được giải quyết	Số lượt người đến KNTC	Số đơn	Số đơn được giải quyết	Số lượt người đến KNTC	Số đơn	Số đơn được giải quyết	Số người được trở lại làm việc	Số người được hạ mức kỷ luật	Số người được g/q về BHXH	Số người được g/q về BHYT	Số người được g/q về BHTN	Số người được gq về TC thôi việc	Số tiền bồi thường, hỗ trợ	Số người được g/q về lương
1	LĐLĐ tỉnh	3	3	3	3	3	3	20	5	5	1	0	17	14	0	1	71.091.525	
2	CD cấp trên trực tiếp cơ sở	19	7	7	1	1	1	10	5	5	0	0	4	1	1	0	38.560.000	0
3	Công đoàn cơ sở và nghiệp đoàn	30	21	21	26	11	11	16	8	8	15	5	8	25	0	0	52.100.000	0
	Tổng cộng	52	31	31	30	15	15	46	18	18	16	5	29	40	1	1	161.751.525	0